

Số: 16/2020/QĐST-DS

Vĩnh Châu, ngày 27 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2020/TLST-DS, ngày 18 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị S, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Số nhà 36 khóm T, phường V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

* *Bị đơn*: Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Nhà không số ấp Đ, xã V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Lê Thúy H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Nhà không số ấp Đ, xã V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị S và vợ chồng anh Đoàn Văn T – chị Lê Thúy H cùng thống nhất là vợ chồng anh Đoàn Văn T – chị Lê Thúy H còn nợ của bà Trần Thị S tiền vay là 140.000.000đ (một trăm bốn mươi triệu đồng).

Vợ chồng anh Đoàn Văn T – chị Lê Thúy H đồng ý liên đới thanh toán cho bà Trần Thị S số tiền nợ là 140.000.000đ (một trăm bốn mươi triệu đồng), mỗi một đợt thanh toán 5.000.000đ (năm triệu đồng) cho đến khi dứt nợ.

Thời gian và phương thức thanh toán cụ thể như sau: Thanh toán vào ngày 17, cách 2 (hai) tháng thanh toán 1 (một) lần số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng), lần đầu là vào ngày 17/9/2020, những lần tiếp theo cũng là ngày 17 cách lần thanh toán trước liền kề là 2 tháng;

Trường hợp vợ chồng anh Đoàn Văn T – chị Lê Thúy H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên và bà Trần Thị S có đơn yêu cầu thi hành án, vợ chồng anh T – chị H phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Là 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) do bà Trần Thị S và vợ chồng anh Đoàn Văn T – chị Lê Thúy H cùng chịu; Theo đó:

+ Vợ chồng anh Đoàn Văn T – chị Lê Thúy H liên đới chịu là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng);

+ Bà Trần Thị S chịu là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003781 ngày 18/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu; bà Trần Thị S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Các khoản tiền nêu trên giao, nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND TXVC;
- THADS TXVC;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

VÕ THỊ HIẾU